

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1986, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn CĐ, xã TL, huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình K1 và bà Lương Thị M; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T2 và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 22-9-2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Quốc Đ1, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1992, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã VA, huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T3 và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-11-2023, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D có mặt; anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quốc K, ông Nguyễn Trọng T1, anh Nguyễn Văn D1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 21-01-2023 (tức 30 âm lịch Tết Nguyên đán 2023), bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Hoàng Quốc Đ1 cùng các thanh niên ở thôn chơi bóng chuyền tại sân nhà văn hóa thôn CD, xã TL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Do mâu thuẫn về việc chơi bóng chuyền nên giữa bị cáo Đ và bị cáo Đ1 xảy ra xô xát, chửi nhau. Bị cáo Đ1 đã dùng tay nắm ba cái vào vùng đầu, tai của bị cáo Đ thì được mọi người can ngăn nên bị cáo Đ, bị cáo Đ1 bỏ về. Bị cáo Đ về nhà, vào bếp của gia đình lấy 01 con dao dài 30cm (dạng dao bầu) đâm vào túi quần rồi quay lại sân nhà văn hóa để tìm bị cáo Đ1. Bị cáo Đ1 về nhà, vào vườn của gia đình lấy 01 xẻng bằng sắt dài 75cm rồi quay lại sân nhà văn hóa. Khi bị cáo Đ quay lại sân nhà văn hóa thì không gặp bị cáo Đ1, bị cáo Đ đứng nói chuyện với mọi người một lúc thì bị cáo Đ1 tới đi đến chỗ bị cáo Đ, dùng xẻng vục 1 cái trúng vào vai trái của bị cáo Đ. Bị cáo Đ dùng tay trái đỡ xẻng của bị cáo Đ1, tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng vai trái, đùi phải, gan bàn tay trái, ngực trái của bị cáo Đ1 làm bị cáo Đ1 bị thương. Thấy vậy, mọi người can ngăn và đưa bị cáo Đ1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Vĩnh Bảo – Hải Phòng sau đó chuyển Bệnh viện Việt Tiệp điều trị đến ngày 27-01-2023 xuất viện, còn bị cáo Nguyễn Văn Đ đến Công an xã TL đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/2023/TgT ngày 14-3-2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đối với thương tích của Hoàng Quốc Đ1: “*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da vùng ngực gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da mặt trước vai trái gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết phẫu thuật mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da liên vết phẫu thuật gan bàn tay trái là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da liên vết phẫu thuật mu bàn tay trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da đùi phải gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mẻ xương bàn III bàn tay trái gây nên là 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 11%. Vết thương rách da vùng ngực, mặt trước vai trái, đùi phải có đặc điểm do vật sắc, sắc nhọn hoặc tương đối sắc, sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên. Vết thương rách da gan bàn tay*

trái, mu bàn tay trái có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng từ trước ra sau hoặc từ sau ra trước gây nên. Với các thương tích của nạn nhân nếu không được cấp cứu, điều trị kịp thời thì cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân”.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/2023/TgT ngày 6-3-2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đối với thương tích của Nguyễn Văn Đ: “*Các vết xây xước da, bầm tím phần mềm dưới da không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tổn thương đung dập nhu mô thùy trán hai bên là tổn thương cũ không phù hợp với thời điểm chấn thương nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Nguyễn Văn Đ do nghe kém nhẹ hai tai gây nên là 06 % (mỗi tai 03% được công theo phương pháp cộng tại Thông tư). Tuy nhiên nghe kém nhẹ hai tai của nạn nhân chưa xác định được chính xác nguyên nhân là do chấn thương ngày 21-01-2023 gây nên. Đề nghị Cơ quan CSĐT làm rõ thêm. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên”.*

Kết luận giám định số 1034/KKL-KTHS ngày 17-3-2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Trên chiếc xẻng, con dao và chiếc áo gửi giám định đều có bám dính máu người và là máu của Hoàng Quốc Đ1, không phát hiện thấy máu của Nguyễn Văn Đ”.*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Về dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Hoàng Quốc Đ1 đều không yêu cầu.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Quốc Đ1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 36 (Ba mươi sáu) đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Quốc Đ1 từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng; về dân sự: Đề nghị không xem xét giải quyết; về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Quốc Đ1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nội dung: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 21-01-2023 (tức 30 âm lịch Tết Nguyên đán 2023), tại sân nhà văn hóa thôn CĐ, xã TL, huyện Vĩnh Bảo là nơi có nhiều người dân tập trung vui chơi, sinh hoạt văn hoá cộng đồng, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã dùng 01 con dao và Hoàng Quốc Đ1 đã dùng 01 chiếc xẻng bằng sắt để đánh nhau làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, hậu quả bị cáo Đ bị tổn thương cơ thể 6% sức khỏe, bị cáo Đ1 bị tổn thương cơ thể 11% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Hoàng Quốc Đ1 thỏa mãn dấu hiệu của nhiều tội phạm là tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng”, tuy nhiên do tội “Gây rối trật tự công cộng” có trách nhiệm hình sự nặng hơn tội “Cố ý gây thương tích” trong trường hợp này nên trên tinh thần được nêu tại mục 2 Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 318 của Bộ luật Hình sự xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Hoàng Quốc Đ1 về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Quốc Đ1 đều dùng hung khí là dao và xẻng bằng sắt khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. Nên hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Hoàng Quốc Đ1 phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị cáo Hoàng Quốc Đ1 đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[5] Về vai trò: Xét đây là vụ án các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo Nguyễn Văn Đ thực hiện hành vi nguy hiểm hơn, gây nên hậu quả thương tích cho người khác nặng hơn nên có vai trò cao hơn bị cáo Hoàng Quốc Đ1.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Đ sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo Đ1 có thời gian phục vụ trong quân đội nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy điều luật áp dụng, mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 22 tháng 9 năm 2023).

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Quốc Đ1 xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc Đ1 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Quốc Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã VA, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ

trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Hoàng Quốc Đ1 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Quốc Đ1.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC10, PV06 CATP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- CQĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CQ THA HS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Đinh Duy Việt